

Số: 108 /TTr-BVPSTB

Hung Yên, ngày 10 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: - Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2013/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh Thái Bình Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Phụ sản Thái Bình thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 726 ngày 05/11/2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét theo tình hình thực tế nhân lực trong khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện, Bệnh viện Phụ sản Thái bình kính đề nghị Sở Y tế xem xét, phê duyệt và đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề tại Bệnh viện lên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định (có danh sách kèm theo).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Giang Hoài Nam

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ban hành kèm theo Tờ trình: 108 /TTr-BVPSTB ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Thái Bình)

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Phụ sản Thái Bình.
- Địa chỉ: Số 530A, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ thứ 2 đến thứ 6. Trục 24/24 giờ tất cả các ngày trong tuần.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Giang Hoài Nam	002101/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giám đốc		
2	Đỗ Văn Cân	002289/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Phó Giám đốc - Chịu trách chuyên môn tại BV		
3	Phan Thị Thu Huyền	000757/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Phó Giám đốc		
4	Đoàn Duy Cường	0005221/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Phó Giám đốc		
5	Trần Hải Bình	005240/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (kèm theo quyết định số: 04/QĐ-SYT ngày 04/1/2016 về điều chỉnh bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Đờ dề - cấp cứu; Phó phòng Kế hoạch chỉ đạo tuyến		
6	Ngô Xuân Thành	006566/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ dự phòng điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh; Tổ trưởng tổ QLCL		
7	Bùi Hải Yến	002325/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đờ dề - cấp cứu; Trưởng phòng Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Phạm Trần Hạnh	002405/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đỡ đẻ - cấp cứu; Phó phòng Điều dưỡng		
9	Trần Thị Thu Hà	002267/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	bác sỹ điều trị tại khoa Khám bệnh; Trưởng khoa Khám bệnh		
10	Nguyễn Thị Chung	000742/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản (kèm theo Quyết định số: 197/QĐ-BVPS ngày 19/02/2024 thực hiện một số các kỹ thuật chuyên khoa Ung bướu)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ điều trị tại khoa Khám bệnh; Phó khoa Khám bệnh		
11	Phạm Thị Linh	005572/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản + kèm theo Quyết định số: 81/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại BV Phụ sản Thái Bình	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ điều trị tại khoa Khám bệnh		
12	Phạm Thị Thanh	005210/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ điều trị tại khoa Khám bệnh		
13	Trần Thị Thảo	008945/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ điều trị tại khoa Khám bệnh		
14	Phạm Thị Lan Phương	002307/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh		
15	Đặng Thị Hằng Nga	002419/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa khám bệnh		
16	Tạ Thị Giang	002311/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
17	Tô Thị Loan	002415/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa khám bệnh		
18	Phạm Thị Sen	002421/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa khám bệnh		
19	Nhâm Thị Minh Trang	010002/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa khám bệnh		
20	Hà Thị Mừng	000687/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa khám bệnh		
21	Hoàng Thị Nguyệt Minh	008428/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa khám bệnh		
22	Vũ Thị Lan	002287/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Đờ dề - cấp cứu; Trưởng khoa Đờ dề - cấp cứu		
23	Nguyễn Quang Tuyến	002286/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản + kèm quyết định số 595/QĐ-SYT ngày 15/6/2018 về điều chỉnh bổ sung phạm vi : Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa. + kèm theo Quyết định số 198/QĐ-BVPS ngày 19/02/2024 thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa Ung bướu). + kèm theo Quyết định số: 1029/QĐ-BVPS ngày 05/9/2024 thực hiện một số các kỹ thuật Ung thư vú phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Đờ dề - cấp cứu; Phó khoa Đờ dề - cấp cứu		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Nguyễn Đức Thiêm	007847/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (kèm theo Quyết định: 457/QĐ-SYT ngày 03/5/2019 v/v điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Đờ dề - cấp cứu		
25	Trịnh Mai Trang	000155/TB-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Đờ dề - cấp cứu		
26	Nguyễn Duy Thông	0003155/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Đờ dề - cấp cứu		
27	Nguyễn Quý Thạo	009953/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Đờ dề - cấp cứu		
28	Phan Đức Việt	008157/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Kèm theo quyết định số: 62/QĐ-SYT ngày 16/01/2020 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về Sản phụ khoa (Khám, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Đờ dề - cấp cứu		
29	Hà Hải Yến	002387/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đờ dề - cấp cứu		
30	Nguyễn Thị Hồng Ngẫu	002403/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đờ dề - cấp cứu		
31	Lê Thị Thêm	002315/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đờ dề - cấp cứu		
32	Phạm Thị Thanh	002414/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đờ dề - cấp cứu		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
33	Nguyễn Thị Nê	002420/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đẻ đẻ - cấp cứu		
34	Tô Thị Hoa	002388/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đẻ đẻ - cấp cứu		
35	Lương Thị Thu Hà	002750/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đẻ đẻ - cấp cứu		
36	Vũ Thị Trang	002430/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đẻ đẻ - cấp cứu		
37	Dương Thị Loan	002429/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đẻ đẻ - cấp cứu		
38	Bùi Thị Diệu Hằng	009995/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đẻ đẻ - cấp cứu		
39	Hà Thị Thanh Phương	010377/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đẻ đẻ - cấp cứu		
40	Lê Hải Dương	000850/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Đẻ đẻ - cấp cứu	Trường Đại học Y Dược TB	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
41	Đinh Văn Hoàn	0010035/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	0700-1130; thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Đờ dề - cấp cứu	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 5 và 13h30-17h thứ 6 ngày trực, giờ trực	
42	Nguyễn Văn Thành	000259/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 2	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	
43	Bùi Minh Tiến	0010613/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30; thứ 2; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Đờ dề - cấp cứu	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h; Từ thứ 3 đến thứ 6; và 13h30-17h thứ 2 ngày trực, giờ trực	
44	Trần Xuân Hiệp	002266/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản + (kèm theo Quyết định số: 77/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại BV Phụ sản Thái Bình)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 1; Trưởng khoa Sản 1		
45	Trần Thị Thu Hương	002547/TB-CCHN	khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 1; Phó khoa khoa Sản 1		
46	Phạm Thị Xuân	002282/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản + (kèm theo Quyết định số: 82/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại BV Phụ sản Thái Bình)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 1;		
47	Nguyễn Thị Tuyết Mai	007857/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (kèm theo Quyết định: 417/QĐ-SYT ngày 19/4/2019 v/v điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 1;		
48	Nguyễn Thị Yến	0005393/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (kèm theo Quyết định: 504/QĐ-SYT ngày 13/5/2019 v/v điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 1;		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
49	Nguyễn Thị Hồng	008946/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 1;		
50	Nguyễn Thu Hằng	007173/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 1;		
51	Phí Thị Thu	002425/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Sản 1		
52	Đàm Thị Lan	005599/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
53	Nguyễn Thị Mai Thu	002393/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
54	Phạm Thị Vinh	002402/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
55	Ngô Thị Vân Anh	002424/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
56	Vũ Song Thùy	002417/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
57	Trần Thị Lương	007855/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
58	Phan Thị Hạnh	005834/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
59	Mai Thị Nguyệt Quế	000085/TB-GPHN	Hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
60	Vũ Thị Hường	005643/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Sản 1		
61	Trần Thị Yến	002418/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
62	Phạm Thị Hương	002321/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
63	Trương Thị Ngọc Anh	005216/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		
64	Nguyễn Thị Huệ	002410/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 1		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
65	Trần Thị Len	0010041/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 1	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	
66	Nguyễn Thị Hiền	0010633/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 1	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	
67	Vũ Thị Huyền Nga	030265/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 1	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	
68	Bùi Thị Thanh Tuyền	0010043/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 1	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	
69	Nguyễn Đăng Kiên	034435/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 2	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	
70	Lưu Thị Mỹ Hoa	010307/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 1	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	
71	Trần Thị Huệ	0003330/HNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 5; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 1	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Thứ 6; ngày trực, giờ trực	
72	Phan Thị Ngọc Bích	000069/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ; Trưởng khoa Phụ		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
73	Nguyễn Viết Suyết	002279/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản (+ kèm theo Quyết định số: 199/QĐ-BVPS ngày 19/02/2024 thực hiện một số các kỹ thuật chuyên khoa Ung bướu) (+ kèm theo Quyết định số: 1027/QĐ-BVPS ngày 05/9/2024 thực hiện một số các kỹ thuật Ung thư vú phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ; Phó khoa Phụ		
74	Nguyễn Thị Thanh Hằng	008426/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		
75	Nguyễn Ngọc Tú	002290/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		
76	Phạm Văn Cường	007853/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (+ kèm theo quyết định số: 456/QĐ-SYT ngày 03/5/2019 về điều chỉnh bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa) (+ kèm theo Quyết định số: 1028/QĐ-BVPS ngày 05/9/2024 thực hiện một số các kỹ thuật Ung thư vú phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		
77	Nguyễn Lan Anh	008879/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		
78	Đặng Thái Sơn	0005097/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư (+ kèm theo Quyết định số số 937/QĐ-SYT ngày 14/12/2017 của Sở Y tế Thái Bình: Phẫu thuật nội soi cơ bản – Phẫu thuật trong điều trị một số bệnh ung thư) (+ kèm theo Quyết định số: 1031/QĐ-BVPS ngày 05/9/2024 thực hiện một số các kỹ thuật Ung thư vú phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ chuyên khoa Ung Thư		
79	Nguyễn Thị Thùy	005573/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản (+kèm theo Quyết định số: 1030/QĐ-BVPS ngày 05/9/2024 thực hiện một số các kỹ thuật Ung thư vú phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
80	Vũ Thị Dung	007858/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (Kèm theo quyết định số: 478/QĐ-SYT ngày 08/05/2019 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về Sản phụ khoa (Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa))	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		
81	Nguyễn Phương Thảo	000760/TB-GPHN	Y khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		
82	Hoàng Ngọc Đạt	010376/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		
83	Phạm Thị Liễu	002385/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Phụ		
84	Nguyễn Thị Thanh Huyền	008431/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
85	Trần Thị Nhân	002317/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
86	Nguyễn Thị Hồng Ngân	002396/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
87	Vũ Thị Thúy	005220/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
88	Đặng Thị Kim Dung	0003646/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế theo quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
89	Hoàng Thị Yên	0003651/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
90	Nguyễn Hải Hồng	002300/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phụ		
91	Đoàn Hương Giang	002416/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
92	Trần Thị Yến	002404/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
93	Phạm Thị Thơm	0005229/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
94	Hoàng Thị Hiền	002401/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
95	Nguyễn Thị Hải Vân	002392/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
96	Nguyễn Thị Vy	002398/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
97	Nguyễn Thị Dịu	009329/Tb-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phụ		
98	Chu Thị Tơ	009207/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phụ		
99	Nguyễn Ngọc Anh	0005219/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phụ		
100	Phí Thị Ngọc Anh	002295/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phụ		
101	Phí Ngọc Chung	000021/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2; Trưởng khoa Sản 2		
102	Vũ Mạnh Cường	002280/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2; Phó khoa Sản 2		
103	Trần Thị Mến	008517/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		
104	Nguyễn Tiến Lê	002752/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
105	Đào Thị Mây	002292/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa + (kèm theo Quyết định số: 75/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại BV Phụ sản Thái Bình)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		
106	Bùi Vũ Dũng	008429/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		
107	Đoàn Thị Hồng Huế	002274/TB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		
108	Bùi Thị Kim Anh	007860/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (Kèm theo quyết định số: 498/QĐ-SYT ngày 13/5/2019 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về Sản phụ khoa (Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		
109	Trần Thị Trâm	008427/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		
110	Trương Thuý Thảo	007862/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (Kèm theo quyết định số: 455/QĐ-SYT ngày 03/5/2019 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về Sản phụ khoa (Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		
111	Nguyễn Văn Đức	005576/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sản 2		
112	Nguyễn Thị Thanh Thủy	002406/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Sản 2		
113	Đỗ Thị Ngọc	002309/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
114	Trần Thị Nhung	002313/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
115	Nguyễn Thị Huệ	0005217/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
116	Phạm Thị Hạnh	0005211/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
117	Phạm Thị Hoài	002319/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
118	Nguyễn Thị Kim Thoa	002312/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
119	Nhâm Thị Hà	002395/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
120	Nguyễn Thị Tĩnh	002413/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
121	Tô Thị Lương	002407/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
122	Lê Thị Thúy	0005214/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
123	Nguyễn Thị Hiền	008679/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
124	Bùi Thị Ngoan	0005227/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
125	Đỗ Thị Lệ Uyên	002316/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
126	Đinh Thị Thùy Linh	000469/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
127	Lý Thị Hương Thơm	002427/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
128	Tô Thị Hồng Liên	002409/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
129	Trần Thị Thanh Vân	002324/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
130	Ngô Đăng Diệu Huyền	002391/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
131	Bùi Thị Thúy	005642/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
132	Phạm Thị Duyên	008154/TB-CCNH	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
133	Bùi Thị Trang	002322/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
134	Hoàng Thị Thu Hải	008678/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Sản 2		
135	Vũ Thị Hà	000552/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		
136	Mai Thị Hoa	008147/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sản 2		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
138	Phạm Thị Thùy Dương	030264/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 2	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	
137	Đặng Thị Việt Hằng	010040/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 2	Trường Đại học Y Dược Thái Bình 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4 ngày trực, giờ trực	
139	Nguyễn Văn Hiền	0010600/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 5; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Đờ đề - cấp cứu	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h thứ 6, ngày trực, giờ trực	
140	Phạm Thị Quỳnh Như	0028254/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 1	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 5 đến thứ 6 ngày trực, giờ trực	
141	Lưu Thị Mỹ Hoa	010307/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Sản 2	Trường Đại học Y Dược TB 07h-11h30; 13h30-17h từ thứ 5 đến thứ 6 ngày trực, giờ trực	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
142	Nguyễn Ngọc Vững	002270/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán Siêu âm + kèm theo quyết định số 26/QĐ-SYT ngày 11/01/2018 bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh + kèm theo Quyết định số: 84/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 về giao nhiệm vụ HĐCM thực hiện 1 số kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm tại Bệnh viện + kèm theo Quyết định số: 78/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 về giao nhiệm vụ HĐCM thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại BV Phụ sản Thái Bình	07h-11h30; 13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh; Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh		
143	Trương Đức Bình	008368/TB-CCHN	khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh + kèm theo Quyết định số: 79/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 thực hiện 1 số kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm tại Bệnh viện	07h-11h30; 13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh;		
144	Nguyễn Văn Ba	002271/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán Siêu âm	07h-11h30; 13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh;		
145	Nguyễn Ngọc Hoàn	002263/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản + kèm theo quyết định số 205/QĐ-SYT ngày 02/2/2016 bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Siêu âm trong chẩn đoán hình ảnh	07h-11h30; 13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh;		
146	Bùi Thị Tuyết Hoa	0003055/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán Siêu âm + kèm theo quyết định số 196/QĐ-BVPS ngày 19/02/2024 thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ	07h-11h30; 13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh;		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
147	Nguyễn Thị Hoa	0005441/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Kèm theo quyết định số: 313/QĐ-SYT ngày 04/01/2019 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về: Thực hiện kỹ thuật và đọc điện tim. + Kèm theo quyết định số 193/QĐ-BVPS ngày 19/02/2024 về giao nhiệm vụ HĐCM thực hiện các kỹ thuật siêu âm chẩn đoán, X - quang chẩn đoán.	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh;		
148	Đỗ Quang Trung	005607/TB-CCHN	khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Kèm theo quyết định số: 17/QĐ-SYT ngày 04/01/2019 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về Chẩn đoán hình ảnh - Thực hiện kỹ thuật sinh thiết chọc hút khối u dưới hướng dẫn của siêu âm + kèm theo Quyết định số: 74/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 về giao nhiệm vụ HĐCM thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại Bệnh viện	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh;		
149	Lê Thị Hương	000525/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Sản Phụ Khoa + kèm theo quyết định số: 194/QĐ-BVPS ngày 19/02/2024 về giao nhiệm vụ HĐCM thực hiện các kỹ thuật siêu âm chẩn đoán, X- quang chẩn đoán. + kèm theo Quyết định số: 73/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 về giao nhiệm vụ HĐCM thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại Bệnh viện.	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh;		
150	Đinh Xuân Hiếu	0005316/TB-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh y học	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh;		
151	Phạm Thị Hương	002296/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
152	Trần Văn Nguyên	002297/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
153	Hoàng Thị Liên	005585/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa +Kèm theo quyết định số: 556/QĐ-SYT ngày 29/9/2017 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về: Khám chẩn đoán siêu âm + Kèm theo quyết định số: 192/QĐ-BVPS ngày 19/02/2024 về giao nhiệm vụ HDCM thực hiện các kỹ thuật siêu âm chẩn đoán, X - quang chẩn đoán) + kèm theo Quyết định số:84/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 về giao nhiệm vụ HDCM thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại Bệnh viện + kèm theo Quyết định số: 510/QĐ-BVPS ngày 08/8/2025 về giao nhiệm vụ HDCM thực hiện 1 số kỹ thuật siêu âm tim trẻ em cơ bản tại Bệnh viện.	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ điều trị tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
154	Vũ Thị Đào	002932/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
155	Trần Như Tuấn	005218/TB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật hình ảnh y học	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
156	Quách Thị Dinh	005597/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		

NGUYỄN

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
157	Ngô Thúy Quỳnh	002294/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
158	Chu Công Sơn Dương	007859/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
159	Vũ Văn Ngọc	005872/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
160	Hoàng Thị Hương	008590/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
161	Bùi Tuấn Kiệt	009065/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
162	Phạm Thị Vân	008680/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh		
163	Đinh Thị Ёn	002749/TB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sơ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sơ sinh; Trưởng khoa khoa Sơ sinh		
164	Bùi Thị Thủy Diệp	005595/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + kèm theo Quyết định 29/QĐ-SYT ngày 11/01/2018 v/v điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý thông thường ở trẻ sơ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sơ sinh		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
165	Hoàng Thị Tươi	005577/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (kèm theo Quyết định 24/QĐ-SYT ngày 11/01/2018 v/v điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sơ sinh		
166	Trần Thị Thắm	002275/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi - sơ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sơ sinh; Phó khoa khoa Sơ sinh		
167	Lê Thị Quỳnh Trang	007808/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + kèm theo Quyết định 621/QĐ-SYT ngày 04/8/2023 v/v bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Sơ sinh		
168	Đào Thị Việt Hà	002326/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Sơ sinh		
169	Phan Thị Hương Lan	002386/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
170	Lê Thị Nguyệt	002390/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
171	Lê Thị Nga	002318/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
172	Nguyễn Thị Thanh Hải	002323/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
173	Nguyễn Thị Thanh Thủy	002394/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
174	Nguyễn Thị Huệ	002397/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
175	Vũ Thị Thu Thủy	005228/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
176	Phạm Thị Hoài	005231/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
177	Nguyễn Thị Nga	008144/TB-CCNH	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
178	Nguyễn Thị Liên	001214/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Sơ sinh		
179	Nguyễn Thị Hương	008160/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Sơ sinh		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
180	Lại Thị Hiền	001034/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 12/2011/QĐ-BNV, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Sơ sinh		
181	Đinh Thị Sen	0009130/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Sơ sinh		
182	Nguyễn Thị Ngoan	002389/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
183	Phạm Thị Luyến	007856/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Sơ sinh		
184	Vũ Thị Thanh Bình	009097/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Sơ sinh		
185	Trần Thị Thảo	009026/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Sơ sinh		
186	Lê Thị Mai Anh	000236/TB-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ điều trị tại khoa Sơ sinh		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
187	Vũ Thị Ngân	002269/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Xét nghiệm; Trưởng khoa khoa Xét nghiệm		
188	Nguyễn Thị Yến	005209/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm vi sinh + kèm theo quyết định số 06/QĐ-SYT ngày 04/1/2016 về điều chỉnh bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Chuyên khoa xét nghiệm Huyết học - Hóa sinh - Giải phẫu bệnh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Xét nghiệm		
189	Nguyễn Thị Hoa	005212/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (kèm theo quyết định số 07/QĐ-SYT ngày 04/1/2016 về điều chỉnh bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Chuyên khoa xét nghiệm Huyết học - Hóa sinh - Giải phẫu bệnh)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Xét nghiệm; Phó khoa Xét nghiệm		
190	Phạm Thị Đơn	0005213/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (kèm theo quyết định số 157/QĐ-SYT ngày 26/02/2020 về điều chỉnh bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Chuyên khoa xét nghiệm Giải phẫu bệnh: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Giải phẫu bệnh)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Xét nghiệm		
191	Dương Thị Ngân	0005232/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Giải phẫu bệnh (kèm theo quyết định số 05/QĐ-SYT ngày 04/1/2016 về điều chỉnh bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Chuyên khoa xét nghiệm Huyết học - Hóa sinh - Giải phẫu bệnh)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Xét nghiệm		
192	Đoàn Thị Anh Thư	007863/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (kèm theo quyết định số 208/QĐ-SYT ngày 17/04/2024 về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề: Chuyên khoa Hóa sinh)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Xét nghiệm		
193	Lê Hữu Thuyết	0005222/TB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Xét nghiệm		
194	Vũ Thị Hải	002433/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
195	Trương Thị Hương	002438/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
196	Trần Thị Ngân Hà	002437/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
197	Nguyễn Xuân Ánh	002436/TB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
198	Nguyễn Thị Vân Chi	002435/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
199	Đỗ Diệu Thanh	0005230/TB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
200	Đào Trung Thanh	0005226/TB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
201	Trần Thu Hà	008433/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
202	Phạm Thái Sơn	000120/TB-GPHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
203	Trịnh Thị Vân Anh	009910/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Xét nghiệm		
204	Nguyễn Thị Thu Huyền	002931/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức + kèm theo Quyết định số 80/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 về giao nhiệm vụ HĐCM khám bệnh, chữa bệnh: Thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình.	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Phó khoa khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
205	Tô Đình Sáu	001061/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại + kèm theo Quyết định: 111/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 v/v điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		



STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
206	Tô Anh Chi	000122/TB-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa + kèm theo Quyết định số 558/QĐ-BVPS ngày 03/6/2024 về giao nhiệm vụ HĐCM khám bệnh, chữa bệnh: Thực hiện 1 số các kỹ thuật chuyên khoa Gây mê hồi sức tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình + kèm theo Quyết định số 83/QĐ-BVPS ngày 10/02/2025 về giao nhiệm vụ HĐCM khám bệnh, chữa bệnh: Thực hiện và đọc kết quả điện tâm đồ tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình. +kèm theo Quyết định số 732/QĐ-BVPS ngày 12/11/2025 về giao nhiệm vụ HĐCM khám bệnh, chữa bệnh: Thực hiện 1 số các kỹ thuật giảm đau trong chuyển dạ bằng gây tê ngoài màng cứng tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình.	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
207	Trần Xuân Ngo	005685/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + kèm theo Quyết định 1574/QĐ-SYT ngày 28/12/2018 v/v điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa Gây mê hồi sức (Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
208	Nguyễn Thị Cúc	007803/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Kèm theo quyết định số: 288/QĐ-SYT ngày 19/03/2019 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về Gây mê hồi sức (Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức)	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
209	Nguyễn Thị Lanh	002293/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
210	Trịnh Duy Tiệp	002299/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
211	Phạm Thị Nhẫn	002301/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
212	Hoàng Thị Trà Lý	0005596/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
213	Nguyễn Thanh Tùng	002303/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
214	Trần Thế Dũng	002304/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
215	Trần Xuân Linh	002298/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
216	Nguyễn Thị Vân	002431/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
217	Vũ Hải Hà	002441/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
218	Hà Quý Cao	002440/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
219	Nguyễn Văn Phong	005598/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
220	Trần Thị Trang	0005224/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
221	Trương Thị Huyền Anh	0005215/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
222	Hoàng Thị Kiều Trang	0005225/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
223	Ngô Triều Dương	0005223/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
224	Phạm Thị Như Hoài	002412/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
225	Đào Thị Thuý	008173/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
226	Hoàng Thị Tuyền	000370/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
227	Phạm Thị Thu Huyền	008432/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
228	Nguyễn Thị Phương	0008148/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
229	Đỗ Thị Loan	007001/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
230	Kiều Thị Xuân Dung	006902/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
231	Trần Văn Dũng	008566/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
232	Phạm Thị Thu Huyền	008568/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
233	Trần Thị Thùy Linh	006978/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
234	Phạm Thị Diễm	008631/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
235	Phạm Thị Hồng Yến	008567/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
236	Nguyễn Công Tuấn	009064/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
237	Phạm Ngọc Hùng	009094/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
238	Phạm Anh Tuấn	010156/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
239	Nguyễn Quang Linh	010539/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
240	Nguyễn Thị Bích Diệp	009874/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
241	Đinh Thị Oanh	002273/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hỗ trợ sinh sản;Trưởng khoa khoa Hỗ trợ sinh sản		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
242	Đoàn Thị Lệ	000781/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
243	Nguyễn Thị Kim Ngân	002291/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
246	Lê Thị Thu Hương	002308/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
247	Vũ Đình Hiệp	005574/TB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	kỹ thuật viên tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
248	Nguyễn Bích Diệp	005788/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
249	Nguyễn Thị Hương	002408/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
250	Phạm Thị Hiền	007861/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
251	Nguyễn Thị Lan Hương	002411/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
252	Phạm Thuỳ Trang	008161/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Hỗ trợ sinh sản		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
253	Vũ Thị Hạnh	002426/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
254	Vũ Thị Thu Trang	002314/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Hỗ trợ sinh sản		
255	Phan Thị Bạch Tuyết	000765/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Trưởng phòng Công tác xã hội		
256	Nguyễn Thị Phương	0003644/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh phòng Công tác xã hội		
257	Trần Thị Vi	009130/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng phòng Công tác xã hội - khoa sơ sinh		
258	Vũ Thị Thủy	002423/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh phòng Công tác xã hội - khoa sơ sinh		
259	Lý Thị Hương	005615/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh phòng Công tác xã hội - khoa sản 1		
260	Vũ Thị Duyên	008495/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng phòng Công tác xã hội - khoa sơ sinh		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
261	Vương Thị Hạnh Chi	002305/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng phòng Công tác xã hội - khoa sơ sinh		
262	Đỗ Thị Bích Loan	007895/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng phòng Công tác xã hội - khoa sơ sinh		
263	Bùi Thị Thắm	005575/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh phòng Công tác xã hội - khoa Đờ dề - cấp cứu		
264	Vũ Thị Thu Hương	000730/TB-CCHN	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Nhà thuốc	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Dược sỹ tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Trưởng khoa khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
265	Phạm Thị Thu Hiền	002751/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
266	Lại Mạnh Tuấn	005233/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
267	Vũ Thị Khánh Hoàn	009100/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
268	Nguyễn Ngọc Hà	000203/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
269	Nguyễn Thị Nguyệt	001035/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
270	Phạm Quỳnh Anh	006338/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ tại khoa Dinh dưỡng tiết chế; Trưởng khoa khoa Dinh dưỡng, tiết chế		
271	Phạm Thị Thu	006535/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Dinh dưỡng, tiết chế		
272	Trịnh Thị Hiền	007846/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Dinh dưỡng, tiết chế		
273	Nguyễn Đức Thịnh	001179/TB-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phụ		
274	Tô Phương Thảo	001170/TB-GPHN	Hộ sinh	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ sinh tại khoa Đỡ đẻ - cấp cứu		
275	Nguyễn Khánh Huyền	001064/TB-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Sản 1		
276	Nguyễn Thị Hồng Thu	000859/HY-GPHN	Điều dưỡng	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Phụ 1		
277	Phạm Thị Lụa	000992/HY-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	07h-11h30;13h30-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ khoa Sản 2		

Hưng Yên, ngày 10 tháng 12 năm 2025



BSCCKII. Đỗ Văn Căn